

**ĐỀ CHÍNH THỨC**

Môn thi: TOÁN (Chuyên)

Thời gian làm bài: 150 phút, không tính thời gian phát đề  
(Đề thi có 01 trang)

Câu 1 (2,0 điểm). ✓

a. So sánh biểu thức  $A = \left(1 - \frac{\sqrt{x}}{\sqrt{x}+1}\right) : \left(\frac{\sqrt{x}+2}{x-5\sqrt{x}+6} + \frac{\sqrt{x}+3}{\sqrt{x}-2} + \frac{\sqrt{x}+2}{3-\sqrt{x}}\right)$  với  $-\frac{5}{2}$ .

b. Tính giá trị của biểu thức  $B = \frac{4x^{2024}(x+1) - 2x^{2023} + 2x + 1}{2x^2 + 3x}$  tại  $x = \sqrt{\frac{1}{2\sqrt{3}-2} - \frac{3}{2\sqrt{3}+2}}$ .

Câu 2 (2,0 điểm). ✓

a. Giải phương trình:  $3x - 1 + \frac{x-1}{4x} = \sqrt{3x+1}$

b. Giải hệ phương trình:  $\begin{cases} x+y+xy=8 \\ \frac{1}{x^2+2x} + \frac{1}{y^2+2y} = \frac{1}{4} \end{cases}$

Câu 3 (2,0 điểm).

✓ a. Tìm các cặp số nguyên  $(x; y)$  thỏa mãn phương trình  $y^2 - 5y + 62 = (y-2)x^2 + (y^2 - 6y + 8)x$ .

b. Cho đa thức  $P(x)$  với các hệ số nguyên thỏa mãn  $P(2021) \cdot P(2022) = 2023$ . Chứng minh rằng đa thức  $P(x) - 2024$  không có nghiệm nguyên.

Câu 4 (3,0 điểm). ✓

1. Cho đường tròn  $(O)$  và dây cung  $AB$  không đi qua tâm  $O$ . Gọi  $M$  là điểm chính giữa của cung nhỏ  $AB$ ;  $D$  là một điểm thay đổi trên cung lớn  $AB$  ( $D$  khác  $A$  và  $B$ );  $DM$  cắt  $AB$  tại  $C$ .

a. Chứng minh rằng  $MB \cdot BD = MD \cdot BC$ ;

b. Chứng minh rằng  $MB$  là tiếp tuyến của đường tròn ngoại tiếp tam giác  $BCD$  và khi điểm  $D$  thay đổi thì tâm đường tròn ngoại tiếp tam giác  $BCD$  nằm trên một đường thẳng cố định.

2. Cho hình thoi  $ABCD$  có  $AB = \sqrt{2}$ . Gọi  $R_1, R_2$  lần lượt là bán kính đường tròn ngoại tiếp các tam giác  $ABC$  và  $ABD$ . Chứng minh rằng  $R_1 + R_2 \geq 2$ .

Câu 5 (1,0 điểm). Cho  $a, b, c$  là các số thực dương thỏa mãn  $a^2 + 4b^2 + c = 6ab$ . Tìm giá trị nhỏ nhất của

biểu thức  $P = \frac{a}{2b+c} + \frac{2b}{a+c} + \frac{a^3 + 8b^3}{16c}$ .